

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Chương trình xây dựng NTM 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018**

*(Báo cáo trình tại kỳ họp lần thứ tám - HĐND huyện khóa XIX)*

#### **Phần thứ nhất**

### **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

##### **1. Công tác tập huấn, tuyên truyền, vận động**

- Công tác tập huấn: Căn cứ nhu cầu thực tế, năm 2018 huyện Văn Quan đã đăng ký đào tạo, tập huấn về Chương trình xây dựng nông thôn mới với Văn phòng Điều phối tỉnh gồm 4 lớp với trên 200 người<sup>1</sup> và tổ chức 02 cuộc thăm quan, học tập về Khu dân cư kiểu mẫu, mô hình trồng Cà gai leo, mô hình trồng Chanh leo<sup>2</sup>.

- Công tác tuyên truyền, vận động: Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn và truyền truyền xây dựng nông thôn mới năm 2018. Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 17/KH-BCĐ ngày 8/5/2018 về việc tập huấn và truyền truyền xây dựng nông thôn mới năm 2018, kết quả các xã đã tổ chức lồng ghép được 25 cuộc tuyên truyền; xây dựng được 64 tấm pa nô, áp phích tuyên truyền về Chương trình xây dựng nông thôn mới; tổ chức được 24 cuộc triển khai Chương trình nông thôn mới từ huyện đến xã nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức.

Nhằm thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”; cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 12/4/2018 về việc Phát động phong trào thi đua “*Văn Quan tổ chức xây dựng nông thôn mới năm 2018*”.

Nhìn chung công tác đào tạo, tập huấn, tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới đã được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện, tổ chức đến tận thôn bản và người dân. Qua đó nhận thức của cán bộ và Nhân dân trên địa bàn huyện có sự chuyển biến nhất định; đa số nhân dân hiểu được mục đích và ý nghĩa của công tác xây dựng nông thôn mới, người dân tham gia hiến đất để xây dựng các công trình phúc lợi, tham gia ngày công và đóng góp tiền mặt để làm đường giao thông

<sup>1</sup> 01 lớp tổ chức tại huyện 136 người; 01 lớp tổ chức tại xã Văn Mộng 52 người; 02 lớp tại tỉnh 01 lớp tập huấn về nghiệp vụ quản lý dự án và 01 lớp đào tạo nghiệp vụ đấu thầu). Trong 6 tháng đã Phối hợp Văn phòng điều phối, Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh tổ chức tập huấn về Chương trình xây dựng nông thôn mới được 02 cuộc tại xã Văn Mộng.

<sup>2</sup> Mô hình Khu dân cư kiểu mẫu tại xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn và mô hình trồng cà gai leo tại huyện Cao Lộc cho các hộ nông dân xã Xuân Mai, Tràng Phái, mô hình trồng chanh leo tại huyện Lộc Bình và dự kiến tổ chức thêm 01 cuộc đi học tập xây dựng khu dân cư kiểu mẫu tại huyện Hữu Lũng cho xã Văn Mộng và Văn An.

nông thôn, xây các đập nhỏ, kiên cố mương phục vụ sản xuất... Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn có một số bộ phận Nhân dân chưa thực sự hiểu được vai trò chủ thể của người dân trong công tác xây dựng nông thôn mới, còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, coi đó là việc làm của các cấp chính quyền.

## **2. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình**

Công tác tổ chức bộ máy: UBND huyện đã kiện toàn lại bộ máy thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện và chỉ đạo các xã thực hiện công tác kiện toàn lại bộ máy cấp xã đảm bảo hoạt động hiệu quả<sup>3</sup>.

Công tác chỉ đạo: Tổ chức họp Ban Chỉ đạo định kỳ theo đúng quy chế, tham dự và chỉ đạo các hội nghị triển khai và kiểm điểm, đánh giá kết quả tại các xã tổ chức kiểm tra tại các xã theo kế hoạch<sup>4</sup>.

## **3. Ban hành các cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện**

Thực hiện Kế hoạch Số 42 /KH-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, đồng thời vận dụng các cơ chế, chính sách để hỗ trợ góp phần vào kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn<sup>5</sup>.

# **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

## **1. Công tác lập quy hoạch, đề án xây dựng nông thôn mới**

Quy hoạch được xác định là một nội dung phải được triển khai trước một bước để định hướng cho xây dựng nông thôn mới, do đó từ năm 2012 huyện Văn Quan đã hoàn thành xong quy hoạch chung và năm 2013 hoàn thành quy hoạch chi tiết cho 3 xã điểm (Tràng Phái, Văn An và Xuân Mai)<sup>6</sup>.

---

<sup>3</sup> Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018 - 2020; Chỉ đạo xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, ra Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan phụ trách các tiêu chí; Kiện toàn lại Văn phòng Điều phối Nông thôn mới cấp huyện; ban hành quy chế hoạt động của VPĐP, phân công nhiệm vụ cho các thành viên VPĐP.

<sup>4</sup> Tổ chức họp Ban Chỉ đạo nông thôn mới để đánh giá kết quả thực hiện năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018, triển khai kế hoạch thực hiện năm 2018 và họp đánh giá tiến độ triển khai các nội dung hàng quý; tổ chức kiểm tra Chương trình xây dựng nông thôn mới tại các xã, đặc biệt là xã phần đầu về đích 2018 (Văn An, Văn Mộng), các xã về đích giai đoạn 2018 - 2020; kiểm tra công tác thực hiện các mô hình hỗ trợ Phát triển sản xuất; các hạng mục công trình xây dựng cơ bản năm 2018.

<sup>5</sup> Ban hành quyết định số 4365/QĐ - UBND ngày 23 tháng 11 năm 2017 của UBND huyện về việc Ban hành Cơ chế điều hành tổ chức thực hiện việc hỗ trợ vật liệu, vật tư, giống cây trồng cho Phong trào ra quân đầu xuân năm 2017-2018; ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 30/01/2018 của UBND huyện về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 30/01/2018 của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện về việc chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới xã Văn Mộng năm 2018; ban hành các văn bản kiện toàn tổ chức bộ máy, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn... thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh.

<sup>6</sup> Công tác lập quy hoạch: Về quy hoạch chung, đến cuối năm 2012 UBND huyện phê duyệt xong Đề án quy hoạch chung xây dựng NTM cho 23/23 xã, đạt 100% số xã có quy hoạch chung, với tổng số vốn đã quyết toán đến hết năm 2014 là 3.767 triệu đồng; các Đề án quy hoạch đã được công bố trên địa bàn các xã. Về quy hoạch chi tiết khu trung tâm xã, năm 2013 UBND huyện phê duyệt xong Đề án quy hoạch chi tiết xây dựng khu trung tâm xã cho 3/23 xã, đạt 13% (Tràng Phái, Văn An và Xuân Mai), với tổng số vốn đã quyết toán đến hết năm 2014 là 1.209,347 triệu; Quy hoạch đã được công bố trên địa bàn các xã.

Nhìn chung công tác lập quy hoạch, đề án được triển khai theo đúng kế hoạch. Tuy nhiên nhiều xã mới chỉ dừng ở quy hoạch chung, chưa lập được quy hoạch chi tiết, Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng hiện đã có 10 xã ban hành.

## **2. Phát triển hạ tầng kinh tế xã hội**

### **2.1. Tiêu chí số 2 (Giao thông)**

Bằng các nguồn vốn (Nghị quyết 03/2016/NQ-HĐND, Chương trình Nông thôn mới, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Hỗ trợ Lồng ghép ĐA phát triển GTNT, sự nghiệp giao thông, sự nghiệp kinh tế khác...) UBND huyện bố trí đầu tư xây mới được 19 công trình<sup>7</sup> và hỗ trợ vật tư, vật liệu để Nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả Phong trào RQĐX làm giao thông<sup>8</sup> và góp phần nâng tỷ lệ các trục đường trên địa bàn các xã góp phần tiến tới hoàn thiện tiêu chí giao thông tại các xã<sup>9</sup>.

### **2.2. Tiêu chí 03 (Thủy lợi)**

Bằng các nguồn vốn (Nghị quyết 03/2016/NQ-HĐND, Chương trình Nông thôn mới, sự nghiệp thủy lợi, hỗ trợ đất trồng lúa...) UBND huyện bố trí đầu tư xây mới được 5 công trình<sup>10</sup> và hỗ trợ vật tư, vật liệu để Nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả Phong trào RQĐX làm Thủy lợi và góp phần nâng tỷ lệ kiên cố kênh mương, tăng thêm các công trình chữa nước, nâng tỷ lệ diện tích tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp trên địa bàn các xã góp phần tiến tới hoàn thiện tiêu chí thủy lợi tại các xã<sup>11</sup>.

---

Công tác lập đề án: Cấp xã, năm 2012, Ban Chỉ đạo huyện tập trung chỉ đạo 23/23 xã xây dựng đề án cấp xã và đến năm 2013 đã phê duyệt hoàn thành 23/23 đề án, đạt 100%. Cấp huyện, đề án xây dựng nông thôn mới huyện giai đoạn 2011-2020 đã hoàn thành và phê duyệt trong năm 2013.

<sup>7</sup> Đường Khòn Lạn - Phiêng Phúc - Lũng Liu; Đường bê tông thôn Khòn Duông, Đường bê tông thôn Phiêng Phúc xã Vân Mộng; Đường vào khu dân cư thôn Bản Thượng, xã Phú Mỹ; Mờ đường liên thôn Nà Lốc - Nà Keo (giai đoạn III), xã Lương Năng; Đường tuyến Tây A - Tây B xã Yên Phúc; Đường Nà Bung - An Mạ, xã Vinh Lại; Đường BTXM liên thôn Cốc Ca - Khuổi Rươi (Giai đoạn II), xã Khánh Khê; Đường Khun Lầu xã Đại An (giai đoạn 2); Đường Điem He - Song Giang (Đoạn trên địa phận xã Song Giang km 2+300-Km5+300); Đường Nà Tao - Nà Ái, xã Trảng Các; Đường BTXM Pá Lái - Nà Me, xã Việt Yên (Giai đoạn II); Đường Bản Chặng - Nà Lùng - Đon Chợ, xã Hữu Lễ; Đường BTXM thôn Cườm Trên, xã Xuân Mai; Đường bê tông thôn Nặm Rạt, Đường bê tông thôn Lùng Mán, Đường bê tông thôn Bản Năng xã, Đường bê tông thôn Đông Đoàng, Đường bê tông thôn Khòn Cãi xã Tân Đoàn; Bê tông hóa đường Bản Làn- Trảng các ( đoạn xã Chu Túc- Trảng các).

<sup>8</sup> Trong 6 tháng đầu năm đã xây dựng mặt đường BTXM được 43,4 km (trong đó: Đường trục xã thực hiện theo đề án phát triển đường GTNT được 8,22 km; Đường trục thôn do nhân dân thực hiện được 1,6 km; Đường ngõ xóm thực hiện được 23,08 km; Đường nội đồng thực hiện được 10,5 km); mở mới nền đường được 20,7 km (trong đó: Mở mới đường ô tô (đường xã) được 1,2km; mở mới đường dân sinh được 19,5km); sửa chữa nền đường được 99,3 km (trong đó: sửa chữa đường ô tô được 17 km; sửa chữa đường dân sinh được 82,1km). Cung ứng được 2.501,6 tấn xi măng; 105 m ống cống; 1.700 kg sắt, thép; nhân dân đóng góp được 23.629 công lao động (quy ngày công ra tiền được 3.544,4 triệu đồng).

<sup>9</sup> Hệ thống giao thông nông thôn: Tổng số km đường trục xã, liên xã, đường xã: 421 km ( Trong đó: Đường trục xã, liên xã: 255,4 km; đường xã: 165,0) đã cứng hóa được 220,6 km, đạt 52,3%; tổng số km đường trục thôn 223,715 km, đã cứng hóa mặt đường được 107,702 km, đạt 48%; tổng số km đường ngõ xóm 347,859 km, đã cứng hóa được 169,200 km đạt 49%; tổng số km đường nội đồng 175,285 km, đã cứng hóa được 44,3 km, đạt 25%. Số xã có đường ô tô đến trung tâm xã đi lại được 4 mùa là 20 xã, chiếm 83% ; còn 4 xã có đường ô tô đi đến trung tâm xã nhưng không đi lại được 4 mùa chiếm 21% ( Hữu Lễ, Đại An, Trảng Sơn, Trảng Các).

<sup>10</sup> Xây dựng 02 Trạm bơm điện thôn Bản Chặng và Đon Chợ xã Hữu Lễ; Xây dựng mương Vàng Soong, xã Đòng Giáp; Sửa chữa Đập Kẹm Đắc, xã Vân Mộng; Sửa chữa, nâng cấp mương Tạng Luông - Thang Tùng, xã Yên Phúc; Sửa chữa, nâng cấp mương Cốc Tàn, xã Khánh Khê (Giai đoạn II).

<sup>11</sup> Trong 6 tháng đầu năm cung ứng xi măng cho các xã thực hiện phong trào RQĐX và kiên cố hoá kênh mương được 221,4 tấn; cung ứng vật liệu cho các xã (cát, sỏi là 282m<sup>3</sup>, đá dăm là 283,2m<sup>3</sup>, đá hộc là 249,9m<sup>3</sup>, gạch BT là 1.750 viên); kiên cố kênh mương được 3,74 km; nạo vét tu sửa mương được 85.095m; tu sửa đập được 28 đập; kê ao chữa nước được 6 cái; xây giếng được 3 cái, xây bể 1 cái, xây đập 4 cái. Huy động Nhân dân tham gia được 5.216 công lao động. Hiện nay trên địa bàn huyện có 615 công trình thủy lợi. Trong đó 33 công trình do Xi nghiệp khai thác công trình thủy lợi huyện quản lý ( gồm 6 hồ chứa, 11 đập dâng, 10 trạm bơm điện, 6 trạm bơm thủy luân);

### 2.3. Tiêu chí số 04 (Điện nông thôn)

Trong 6 tháng đầu năm, do nguồn vốn hạn hẹp nên không thực hiện đầu tư xây dựng công trình điện trên địa bàn. Bằng nguồn vốn sửa chữa thường xuyên để thực hiện các phương án sửa chữa nhỏ, khắc phục các khiếm khuyết trên lưới điện, thay một số cột gỗ mục nát, dây dẫn trần, dây cũ nát nhằm đảm bảo vận hành an toàn, ổn định và nâng cao chất lượng điện năng và duy trì tốt các chỉ tiêu hệ thống điện an toàn, tỷ lệ người dân được sử dụng điện đạt trên 98% trên địa bàn huyện<sup>12</sup>.

### 2.4. Tiêu chí số 5 (Trường học)

Về cơ sở hạ tầng giáo dục và đào tạo: Trường học các cấp từng bước được xây dựng theo chuẩn và xã hội hoá, mạng lưới giáo dục các cấp học được quan tâm đầu tư phát triển. Trong 6 tháng đầu năm bằng các nguồn vốn (Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững...) UBND huyện bố trí đầu tư xây mới được 11 công trình<sup>13</sup> nhằm từng bước nâng tỷ lệ đạt chuẩn về trường học đối với các xã và phấn đấu đạt chuẩn đối với các xã về đích 2018<sup>14</sup>.

### 2.5. Tiêu chí số 06 (Cơ sở vật chất văn hóa)

Trong 6 tháng đầu năm: Từ nguồn vốn đầu tư phát triển chương trình nông thôn mới, vốn hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn, khối phố; sân tập thể dục thể thao xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2016 – 2020 theo QĐ số 52/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016. UBND huyện đã đầu tư xây mới công trình nhà văn hóa xã Vân Mộng và hoàn thành trong năm 2018; nâng cấp 03 sân thể thao xã (Vân Mộng, Yên Phúc và Vĩnh Lại); nâng cấp 17 nhà văn hóa thôn và góp phần nâng tỷ lệ nhà văn hóa xã đạt chuẩn lên 5 nhà, nhà họp thôn lên 70 nhà tính hết năm 2018<sup>15</sup>.

---

582 công trình do UBND các xã, thị trấn, Tổ hợp tác quản lý khai thác (gồm có 01 hồ chứa, 568 đập dâng + mương tưới, 13 trạm bơm) và **388,42** km kênh mương, đã kiên cố được **178,70** km, đạt **46,01%**; diện tích tưới chủ động trên địa bàn huyện đạt 2.830,923ha/năm.

<sup>12</sup> Hệ thống điện trên địa bàn các xã có 87 TBA, tổng số đường dây điện hạ thế 428,283 km. Trong đó (Đường dây đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện là 336,083 km; đường dây chưa đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện là 92,2 km), 100% các xã trên địa bàn huyện có điện lưới quốc gia, tỷ lệ hộ được sử dụng điện đến nay là 98,85%, tỷ lệ các hộ chưa có điện là 1,15 %.

<sup>13</sup> Trường PTDT bán trú Tiểu học xã Hữu Lễ; Trường THCS bán trú xã Hữu Lễ; Nhà hiệu bộ, phòng chức năng Trường Mầm non xã Vân Mộng; Nhà hiệu bộ, phòng chức năng Trường Tiểu học xã Vân Mộng; Nhà hiệu bộ, phòng chức năng Trường THCS xã Vân Mộng; Cổng, tường rào trường THCS xã Đồng Giáp; Sân ủi mặt bằng trường mầm non xã Đồng Giáp; Trường Mầm non xã Bình Phúc; Sân, kè, giếng khoan Trường mầm non xã Tràng Sơn; Phòng chức năng, sân bê tông, tường rào Trường Mầm non xã Hòa Bình; Nhà bếp điểm trường Mầm non thôn Túng Nội, xã Tràng Phái.

<sup>14</sup> Hiện nay toàn huyện có 19 trường Mầm non, đến nay có 04 trường đã đạt chuẩn cơ sở vật chất (Tân Đoàn, Tràng Phái, Xuân Mai, xã Văn An), 03 trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia ( Tân Đoàn, Tràng Phái, Xuân Mai); có 18 trường tiểu học, hiện nay đã có 06 trường đạt chuẩn cơ sở vật chất (Khánh Khê, Tú Xuyên, Văn An, Bình Phúc, Xuân Mai, Tràng Phái); 06 trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia ( Khánh Khê, Tú Xuyên, Văn An, Bình Phúc, Xuân Mai, Tràng Phái); có 22 trường trung học cơ sở (03 trường PTDTBT TH&THCS, 02 trường PTDTBT THCS, 04 trường TH&THCS, 12 trường THCS, 01 trường PTCS), có 03 trường đã đạt chuẩn cơ sở vật chất (THCS Xuân Mai, THCS Tràng Phái, PTDTBT THCS Tri Lễ, TH&THCS Văn An), 01 trường chuẩn quốc gia (PTDTBT THCS Tri Lễ).

<sup>15</sup> Đến nay toàn huyện có 05 nhà văn hóa xã (Tú Xuyên, Trần Ninh, Xuân Mai, Tràng Phái, Văn An). Trong đó có 03 nhà (Xuân Mai, Văn An, Tràng Phái) thuộc khu vực II đã đạt tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, còn 02 nhà (Trần Ninh, Tú Xuyên) chưa đạt vì diện tích chưa đủ và chưa có các phòng chức năng. Có 18/23 xã có sân và nhà tập luyện thể thao; còn 05 xã chưa có sân thể thao (Khánh Khê, Phú Mỹ, Tân Đoàn, Đồng Giáp, Bình Phúc). Trong đó chỉ có 06 sân (Tràng Phái, Tú Xuyên, Chu Túc, Lương Năng, Xuân Mai, Văn An), chiếm 25% số sân đạt tiêu chuẩn; các sân, bãi tập thể thao còn lại chưa được đầu tư xây dựng theo đúng tiêu chuẩn quy định, gây khó khăn

2.6. Tiêu chí số 7 (Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn): Trên địa bàn huyện Văn Quan hiện nay có 7 chợ xã và 1 chợ trung tâm huyện nằm trong quy hoạch theo Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn, về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND huyện trong 6 tháng đầu năm đã triển khai Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn huyện Văn Quan và đầu tư xây dựng chợ xã Vân Mộng đạt chuẩn theo quy định và dự kiến hoàn thành trong năm 2018 và tiến tới hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn đáp ứng được yêu cầu<sup>16</sup>.

### 2.7. Tiêu chí số 8 ( Thông tin và truyền thông)

Hiện tại trên địa bàn huyện có 23/23 xã có điểm phục vụ bưu chính; có 23/23 xã có cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu truy cập internet; xã có Đài Truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn thì chỉ có 4/23 xã đạt (Hữu Lễ, Văn An, Tú Xuyên, Trảng Phái); có 23/23 xã có ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành; có 23/23 có ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ<sup>17</sup>. Do nguồn vốn hạn hẹp nên mỗi năm Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đầu tư lắp Đài Truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn được 2 xã/huyện, năm 2018 huyện được lắp đặt 02 đài truyền thanh cho xã Xuân Mai và xã Vân Mộng và dự kiến lắp đặt và hoàn thành trong tháng 9/2018.

2.8. Tiêu chí số 9 (Nhà ở dân cư): Trong 6 tháng đầu năm hỗ trợ xây mới được 8 nhà và sửa chữa 02 nhà thuộc hộ nghèo từ nguồn kinh phí “Quỹ vì người nghèo” cấp huyện, cấp xã và kinh phí do đoàn Thanh niên tình nguyện Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn; hỗ trợ cho 40 hộ vay vốn với tổng kinh phí là 1 tỷ đồng về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo giai đoạn 2011-2015 theo quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ và đã góp phần nâng tỷ lệ số nhà đạt chuẩn, giảm tỷ lệ nhà dột nát, tăng số xã đạt tiêu chí nhà ở trên toàn huyện<sup>18</sup>.

---

trong tập luyện. Có 176/176 nhà văn hoá thôn đạt 100% thôn có nhà văn hóa (trong đó chỉ có 53/176 nhà văn hóa thôn đạt chuẩn).

<sup>16</sup> Thực hiện Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 20/12/2014 của UBND tỉnh Lạng Sơn, ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, UBND huyện Văn Quan đã ban hành Quyết định thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ thực hiện nhiệm vụ xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý các chợ trên địa bàn tỉnh UBND tỉnh và sở Công Thương thẩm định, đến nay UBND tỉnh đã phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn huyện Văn Quan tại Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 21/02/2018, đến thời điểm này đã có 02 đơn vị Doanh nghiệp đến xin khảo sát; đồng thời trong 6 tháng đầu năm bằng nguồn vốn sự nghiệp kinh tế khác UBND huyện đã đầu tư xây dựng chợ xã Vân Mộng đạt chuẩn theo quy định và dự kiến hoàn thành trong năm 2018. Kết quả Đối với chợ trong quy hoạch chỉ có chợ xã Văn An là đạt chuẩn, các chợ khác nằm trong quy hoạch chưa có chợ nào đạt chuẩn; đối với các xã không quy hoạch chợ, có 16 xã đạt (Trảng Phái, Xuân Mai, Vĩnh Lại, Bình Phúc, Song Giang, Đồng Giáp, Chú Túc, Hòa Bình, Việt Yên, Tú Xuyên, Phú Mỹ, Trần Ninh, Đại an, Hữu Lễ, Trảng các, Trảng Sơn).

<sup>17</sup> Toàn huyện có 21 điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ (19 điểm Bưu điện văn hoá xã và 02 bưu cục) và 02 điểm phục vụ bưu chính là thùng thư công cộng (xã Hoà Bình và xã Đồng Giáp); Hiện nay tất cả các thôn của các xã đều có khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ điện thoại cố định mặt đất, dịch vụ thông tin di động mặt đất và đều có khả năng truy nhập internet theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định; Hiện nay có 04 xã ( Hữu Lễ, Văn An, Tú Xuyên, Trảng Phái) có đài truyền thanh do UBND xã trực tiếp quản lý về nhân sự, máy móc, trang thiết bị, kinh phí hoạt động và 90% số hộ dân của 04 xã trên được nghe thông tin từ hệ thống loa hoạt động. Xã có ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành: Toàn huyện có 23/23 xã đạt có máy tính phục vụ công tác; 23/23 xã cán bộ, công chức được cấp hộp thư điện tử công vụ, Hiện tại chưa có xã nào có trang thông tin điện tử thành phần trên trang thông tin điện tử của huyện).

<sup>18</sup> Tổng số nhà trên địa bàn 23 xã là: 12.115 nhà. Trong đó: Số nhà đạt chuẩn: 7.364 nhà; số nhà chưa đạt chuẩn: 4.751 nhà đạt; nhà tạm nhà, dột nát: 2.097 nhà, tỷ lệ nhà tạm, nhà dột nát còn tương đối nhiều, có 20/23 xã còn có

2.9. Xây dựng Trụ sở UBND xã: Bằng nguồn vốn Nghị quyết 03/2016/NQ-HĐND. UBND huyện tiếp tục đầu tư xây dựng 02 công trình Trụ sở UBND xã (Tràng Các, Hòa Bình) và nâng tổng số trụ sở UBND xã được xây mới đạt chuẩn theo quy định là 20 xã; còn 3 xã chuẩn bị được đầu tư (Vĩnh Lại, Khánh Khê, Bình Phúc).

### **3. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân, Giảm nghèo và an sinh xã hội, Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên, phát triển hình thức tổ chức sản xuất**

#### **3.1. Tiêu chí số 10 (Thu nhập)**

- Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện, Nhân dân trên địa bàn huyện đã hăng hái thi đua phát triển sản xuất tăng thu nhập: Trong 6 tháng đầu năm 2018 về công tác phát triển nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng 4.540,00 ha, đạt 100 % KH, công tác chăn nuôi - thú y, thủy sản, trồng rừng, thủy lợi tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện<sup>19</sup>.

- Các dự án, mô hình phát triển sản xuất tiếp tục được đầu tư trọng tâm, trọng điểm theo kế hoạch: Vốn đầu tư trực tiếp Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: Đầu tư hỗ trợ phát triển sản xuất cho xã điểm với tổng nguồn vốn là 2.650 triệu đồng (Mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất 1.750 triệu đồng; Mô hình sản xuất có hiệu quả 900 triệu đồng)<sup>20</sup>, các mô hình phát triển sản xuất đều triển khai thực hiện theo hình thức liên kết sản xuất từ khâu đầu vào đến bao tiêu sản phẩm cho đầu ra với Hợp tác xã Hợp Thịnh, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Vốn Phát triển sản xuất Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là 5.147 triệu hỗ trợ cho 18 xã và 9 thôn đặc biệt khó khăn, hiện nay, phòng chuyên môn đang thẩm định hồ sơ dự án của các xã<sup>21</sup>. Bằng các nguồn vốn khác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã đã triển khai thực hiện được thêm 5 mô hình trên địa bàn các xã Vân Mộng, Việt Yên, Hữu Lễ, Tú Xuyên, Vĩnh Lại vừa

---

nhà tạm, nhà dột nát, riêng xã Xuân Mai, Tràng Phái, Văn An không có nhà tạm, nhà dột nát và đã đạt tiêu chí nhà ở dân cư.

<sup>19</sup> Trong đó: Lúa 1.485ha, đạt 100,0% KH; Ngô 1.310 ha, đạt 100% KH; Khoai lang 100 ha, đạt 100% KH; Sắn 147 ha, đạt 100% KH; Mía 15 ha, đạt 100% KH; Thuốc lá 70 ha, đạt 100 % KH; Lạc 79 ha, đạt 100% KH; Đậu tương 57 ha, đạt 100% KH; Rau các loại 965 ha, đạt 100% KH ( trong đó Khoai tây 70 ha, đạt 100% KH); Đậu các loại 75 ha, đạt 100% KH.). Công tác phát triển chăn nuôi, tổng đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định; không có dịch bệnh lớn xảy ra trên đàn vật nuôi; công tác phát triển nguồn thức ăn tại chỗ cung cấp cho vật nuôi đã được người dân quan tâm. Công tác trồng rừng tiếp tục được đẩy mạnh tổng diện tích trồng rừng 373,22 ha, đạt 62,2 %KH; trồng cây ăn quả các loại đạt 38,74 ha.

<sup>20</sup> Mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất triển khai cho 5 xã ( Vân Mộng, Văn An, Tràng phái, Xuân Mai, Hữu Lễ) Mô hình trồng nghệ đỏ, diện tích 2ha, có 17 hộ thực hiện; Mô hình trồng Nghệ đen, diện tích là 6,2 ha, có 63 hộ thực hiện; Mô hình trồng cà gai leo, diện tích 2,1ha, có 21 hộ thực hiện; Mô hình nấu rượu bằng nồi bán tự động, hỗ trợ 7 cái nồi cho 7 hộ thực hiện. Mô hình sản xuất có hiệu quả Xây dựng mô hình sản xuất hồi hữu cơ với quy mô **85 ha, có 56 hộ thực hiện**

<sup>21</sup> Danh mục thực hiện như sau: Bưởi da xanh có 05 xã (Bình Phúc, Yên Phúc, Tú Xuyên, Tràng Các, Xuân Mai, Tân Đoàn); Cây cam có 02 xã (Đại An, Vĩnh Lại); Cây quýt có 02 xã ( Tri Lễ, Hữu Lễ); Cây hồng vành khuyên có 01 xã (Trần Ninh); Hồng bảo lâm và mận tam hoa có 01 xã (Hòa Bình); Cam sành, cam vinh, máy móc thiết bị chế biến khâu sli có 01 xã (Tràng Sơn); Cây nghệ đen có 01 xã (Việt Yên); Cây sò có 01 xã ( Phú Mỹ); Nuôi lợn có 05 xã (Chu Túc, Khánh Khê, Đồng Giáp, Lương Năng, Tân Đoàn); Nuôi gà có 02 xã (Tràng Phái, Vân Mộng); Phân bón có 01 xã (Song Giang).

mang tính khảo nghiệm vừa xây dựng theo hình thức liên kết sản xuất<sup>22</sup>.

- Công tác chuyên giao khoa học kỹ thuật tiếp tục được đẩy mạnh: Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan, đơn vị đã phối hợp tổ chức mở các lớp về kỹ thuật trồng, chăm sóc các loại cây ăn quả, cây dược liệu... được 15 lớp/585 người tham dự; tổ chức tuyên truyền phòng chống sâu bệnh, dịch bệnh cho cây trồng, hướng dẫn phòng bệnh, đoi rét cho vật nuôi, sử dụng các loại giống mới... được 46 cuộc/1.860 người tham dự. Qua đó đã góp phần nâng cao kiến thức về phát triển sản xuất cho người dân và từng bước ứng dụng vào sản xuất có hiệu quả hơn. Dự kiến hết năm 2018 thu nhập bình quân toàn huyện là 22,77 triệu đồng<sup>23</sup>.

3.2. Tiêu chí số 11 (Hộ nghèo): Công tác xóa đói, giảm nghèo được thường xuyên quan tâm, các chế độ chính sách cho người nghèo được triển khai kịp thời, công tác thăm hỏi động viên và hỗ trợ người nghèo vươn lên phát triển sản xuất được duy trì<sup>24</sup>. Qua rà soát hộ nghèo năm 2017 toàn huyện có 4.260 hộ nghèo/13.647 hộ, chiếm 31,22%; hộ cận nghèo 3.084/13.647 hộ, chiếm 22,60%; kết quả rà soát cho thấy tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo của huyện vẫn ở mức cao, mặc dù đã giảm so với năm 2016; các cấp, các ngành cần tiếp tục quan tâm đẩy mạnh công tác phát triển sản xuất giảm nghèo bền vững, công tác an sinh xã hội trong các năm tới.

3.3. Tiêu chí số 12 (Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên): Tỷ lệ lao động có việc làm trên địa bàn huyện là 97,13%; công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn tiếp tục được quan tâm, trong 6 tháng đầu năm mở được 08 lớp với 350 học viên về kỹ thuật nông nghiệp. Nhìn chung, công tác đào tạo nghề cơ bản đáp ứng được nhu cầu về khoa học kỹ thuật cho người dân.

#### 3.4. Tiêu chí số 13 (Hình thức tổ chức sản xuất)

Năm 2018, UBND huyện phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh xây dựng kế hoạch hướng dẫn thành lập mới HTX nông nghiệp tại các xã Tràng Các, Hòa Bình, Việt Yên, Khánh Khê, Yên Phúc, Tràng Phái; đưa tri thức trẻ về làm việc tại HTX Phương Đông và HTX Nông lâm thương mại tổng hợp Trấn Ninh; xây dựng mô hình sản xuất trồng lúa nhật tại HTX Nông lâm thương mại tổng hợp Trấn Ninh, mô hình trồng nghệ đen tại HTX Hữu Lễ...; đồng thời tổ chức các hội nghị chuyên đề gặp mặt các HTX trên địa bàn huyện, thống nhất phương hướng phát triển các HTX theo hướng liên kết bền vững và kịp thời tháo gỡ những khó

---

<sup>22</sup> Mô hình trồng nghệ đen tại xã Hữu Lễ với quy mô 3 ha, mô hình trồng cây lúa nhật tại xã Trấn Ninh với quy mô 26 ha do Chi cục phát triển nông thôn tỉnh hỗ trợ; mô hình trồng cây dược liệu Hà thủ ô đỏ tại xã Vân Mộng do HTX hợp thịnh đầu tư; mô hình trồng cây dược liệu dưới tán rừng hồi tại xã Vân Mộng với quy mô 01ha, mô hình gieo cây giống lúa TH 3-5, lúa thuần Hà Phát 3, GBS9 tại các xã Khánh Khê, Vĩnh Lại, Tú Xuyên với quy mô 2ha do Trạm khuyến nông thực hiện; mô hình trồng thử nghiệm cây măng tây tại xã Việt Yên với quy mô 2 sào....

<sup>23</sup> Trong đó: Có 6 xã đạt mức thu nhập bình quân người/năm từ 29 - 30,15 triệu đồng; có 02 xã đạt mức thu nhập bình quân người/năm từ 25 - 29 triệu đồng; có 7 xã đạt mức thu nhập bình quân người/năm từ 20 - 25 triệu đồng; có 8 xã đạt mức thu nhập bình quân người/năm dưới 20 triệu đồng. Dự kiến có 04 xã đạt chuẩn tiêu chí thu nhập (Xuân Mai, Tràng Phái, Văn An, Vân Mộng).

<sup>24</sup> Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững với tổng vốn là 25.893 triệu đồng (Vốn đầu tư phát triển 19.628 triệu đồng; vốn sự nghiệp 6.265 triệu đồng), hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn trên địa bàn huyện theo Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ với tổng kinh phí là 1.802,560 triệu đồng; chương trình hỗ trợ tiền điện, bảo hiểm y tế...; các chương trình của các doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ giống vật nuôi cho các hộ nghèo như hỗ trợ 85 con bò lai sinh sản cho xã Hữu Lễ và Vân Mộng, hỗ trợ 120 con dê cho xã Hữu Lễ, hỗ trợ 2250 con gà giống cho xã Vân Mộng và Đồng Giáp.

khẩn cho HTX và phấn đấu nâng tổng số HTX được thành lập, hoạt động có hiệu quả, có sự liên kết trong sản xuất<sup>25</sup>.

#### **4. Phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và môi trường**

4.1. Tiêu chí 14 (Giáo dục và Đào tạo): Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trọng tâm năm học; các trường học đã thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Kết quả huy động học sinh ra lớp, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi và Trung học cơ sở đều đạt chỉ tiêu kế hoạch<sup>26</sup>.

4.2. Tiêu chí 15 (Y tế): Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân từng bước được cải thiện, phát huy các kỹ thuật trong khám chữa bệnh, tỷ lệ người có thẻ bảo hiểm y tế đạt trên 95%; cải cách thủ tục hành chính, tránh phiền hà cho bệnh nhân, nâng cao y đức và ứng xử của thầy thuốc đối với người bệnh; các trang thiết bị từng bước được nâng cấp và hiện đại; Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế đã góp phần kiểm soát được dịch bệnh, mạng lưới y tế cơ sở được tăng cường, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được duy trì thường xuyên. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi trung bình toàn huyện đạt 26,1% và có 22/23 xã đạt dưới mục tiêu quy định (26,7%), có 01 xã vượt mức quy định (Trần Ninh 30,3%). Xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã hiện nay toàn huyện dự kiến hết năm có 6 xã đạt chuẩn theo quy định (Xuân Mai, Văn An, Trảng Phái, Hòa Bình, Hữu Lễ, Vân Mộng); các xã còn lại đều chưa đạt về cơ sở hạ tầng nhà trạm không đủ số phòng và xuống cấp, về trang thiết bị và phương tiện khác chưa đầy đủ theo yêu cầu.

4.3. Tiêu chí 16 (Văn hóa): Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng và Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng, bản, khu phố văn hóa được các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo; năm 2018 toàn huyện có 87/188 khu dân cư đăng ký danh hiệu khu dân cư văn hóa, có 9.552/13.258 hộ đăng ký danh hiệu gia đình văn hóa.

4.4. Tiêu chí 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm). Trong 6 tháng đầu năm: Công tác tuyên truyền, tập huấn, phát động hưởng ứng ngày môi trường thế giới và tuần lễ Quốc gia về Nước sạch & Vệ sinh môi trường được tổ chức phát động tại 23/23 xã với trên 12 nghìn người tham dự, thực hiện nạo vét, phát dọn vệ sinh được 89 công trình nước sạch, phát quang đường làng ngõ xóm 1.878,3 m<sup>2</sup>, nạo vét, khơi thông cống rãnh thoát nước được 166 m<sup>3</sup>, cải tạo, nâng cấp tu sửa đạt yêu cầu vệ sinh theo tiêu chuẩn của Bộ y tế được 96 công trình vệ sinh, Số tụ điểm rác thải gây ô nhiễm, mất mỹ quan được giải tỏa là 6 điểm; hỗ trợ xây dựng được 102 nhà tiêu, 41 nhà tắm hợp vệ sinh và 111 hố rác; tăng cường công tác kiểm tra vệ

---

<sup>25</sup> Số HTX toàn huyện hiện nay có 16 HTX đăng ký hoạt động, trong đó có 14 HTX hoạt động, 02 HTX ngừng hoạt động (Trong 6 tháng đầu năm giảm 3 HTX do giải thể).

<sup>26</sup> Huy động học sinh ra lớp: Nhà trẻ 43%, mẫu giáo 99,9%, huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 878/879 đạt 99,9% (còn 01 trẻ xã Tân Đoàn chưa ra lớp do khuyết tật bại não); huy động vào học lớp 6 722/722 đạt tỉ lệ 100%, trúng tuyển vào lớp 10 THPT 95,2%. Hoàn thành chương trình lớp học 3928/3945 đạt tỉ lệ 99,57%; Hoàn thành chương trình Tiểu học 743/744 đạt tỉ lệ 99,87%; chuyển lớp cấp THCS 99,5% Tốt nghiệp lớp 9 THCS 100%. Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi đạt 23/23 xã; xóa mù chữ và chống tái mù chữ đạt 23/23 xã; phổ cập giáo dục tiểu học đạt 23/23 xã (Trong đó đạt mức độ 3 là 23/23 xã); thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt 23/23 xã. (Trong đó mức độ 3 là 16/23 xã, mức độ 2 là 7/23 xã). Đến nay, có 23/23 xã đạt tiêu chí Giáo dục và Đào tạo.



sinh an toàn thực phẩm, kiểm tra vật tư nông nghiệp, kiểm tra được 47 vụ (vệ sinh an toàn thực phẩm 28 vụ, vật tư nông nghiệp 19 vụ). Với những hoạt động được triển khai bước đầu đã nâng cao ý thức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc bảo vệ môi trường và vấn đề an toàn thực phẩm, đồng thời góp phần nâng tỷ lệ các chỉ tiêu của tiêu chí môi trường tại các xã<sup>27</sup>.

## **5. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; đảm bảo và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân**

Tiêu chí 18 (Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật): Thực trạng đạt chuẩn của cán bộ công chức xã: Qua rà soát, tổng số cán bộ, công chức đạt chuẩn tại các xã còn ít, đa số là chưa đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước<sup>28</sup>. Trong 6 tháng đầu năm đã cử cán bộ, công chức xã đi đào tạo bồi dưỡng được 38 trường hợp<sup>29</sup>. 23/23 xã đều đã có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định và đạt chỉ tiêu. Năm 2017 có 2/23 UBND xã và 2/23 Đảng bộ xã đạt "trong sạch vững mạnh"; năm 2018 chưa đánh giá. Năm 2017 23/23 xã đạt chỉ tiêu các tổ chức đoàn thể chính trị đạt khá trở lên. Năm 2017 có xã Văn An, Đại An đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định. Năm 2017 có xã Xuân Mai, Tràng Phái, Văn An đạt chỉ tiêu đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình.

## **6. Giữ vững Quốc phòng, An ninh và trật tự xã hội nông thôn**

\* Tiêu chí 19 (Quốc phòng – An ninh)

- Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng: Về xây dựng Ban Chỉ huy quân sự và Dân quân: Trong 6 tháng đầu năm số lượng cán bộ Ban CHQS xã được kiện toàn đủ theo quy định của pháp luật<sup>30</sup>.

Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp”: Tổ chức xây dựng lực lượng, biên chế, trang bị theo đúng quy định tại Điều 7 Thông tư 33/2016/TT-BQP

---

<sup>27</sup> Số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 86,5%; tỷ lệ hộ gia đình có đủ 3 công trình vệ sinh theo chuẩn đến nay chỉ đạt 59%; việc mai táng, chôn cất của các hộ dân đều quy tập tại các khu đất của dòng họ, đất của gia đình, qua rà soát cho thấy các khu đất mai táng đều cách xa nhà và nguồn nước uống khoảng 100m trở lên theo quy định; các cơ sở sản xuất trên địa bàn các xã có 62 cơ sở (chỉ có 19 cơ sở có thủ tục đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường), nhìn chung các cơ sở sản xuất kinh doanh đều chấp hành tốt các quy định về bảo vệ môi trường, không gây ô nhiễm môi trường nhưng cũng chưa có hệ thống xử lý chất thải đảm bảo; môi trường nông thôn còn nhiều hạn chế như chuồng trại không hợp vệ sinh, đường làng, ngõ xóm chưa được sạch đẹp; việc thu gom rác thải sinh hoạt ở các hộ gia đình chưa được quan tâm; Tỷ lệ hộ có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường còn thấp mới chỉ đạt 27%; tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

<sup>28</sup> Trong đó xã Xuân Mai đạt tỷ lệ 100%, xã Tràng Phái đạt 100%, xã Hữu Lễ đạt 100%, xã Văn An đạt 100%, xã Bình Phúc đạt 100%, xã Vân Mộng đạt 100%.

<sup>29</sup> Trong đó bồi dưỡng cán bộ, công chức trẻ tại các xã, thị trấn 12 trường hợp, người hoạt động không chuyên trách 18 trường hợp; bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã năm 2018 đối với 08 trường hợp.

<sup>30</sup> Chỉ huy trưởng là thành viên UBND xã, Chỉ huy phó, Chính trị viên, Chính trị viên phó là cán bộ kiêm nhiệm. Về trình độ chuyên môn, Chỉ huy trưởng đã qua đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng ngành quân sự cơ sở; Chỉ huy phó hiện còn 10 xã chưa qua đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở. Nơi làm việc của Ban CHQS xã, hiện nay chỉ có BCHQS xã Xuân Mai và Văn An có phòng làm việc riêng, các xã còn lại chưa có nơi làm việc theo quy định. Về chất lượng chính trị, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân nông cốt đạt từ 18% trở lên, có 22/23 xã đạt (xã Yên Phúc chưa đạt).

ngày 29/3/2016<sup>31</sup>; kết nạp dân quân mới và trao giấy chứng nhận dân quân nông cốt đã hoàn thành nhiệm vụ; vũ khí trang bị, công cụ hỗ trợ luôn được quản lý chặt chẽ, bảo quản thường xuyên, không để hư hỏng, xuống cấp. Tổ chức huấn luyện dân quân theo đúng kế hoạch, đảm bảo thời gian, chất lượng. Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được phối hợp chặt chẽ.

Hoàn thành các chỉ tiêu về quốc phòng: Các kế hoạch theo quy định tại thông tư số 108/2016/TT-BQP ngày 16/7/2016 của Bộ Quốc phòng các cơ sở cơ bản đã xây dựng đầy đủ; rà soát và quản lý chặt chẽ quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật đã đăng ký, sẵn sàng động viên khi có lệnh; thực hiện tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp; làm tốt công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật liên quan, giáo dục quốc phòng, an ninh cho lực lượng vũ trang và Nhân dân....

- Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) được kiểm chế, giảm liên tục so với các năm trước.

Từ đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện xây dựng và ban hành kế hoạch về công tác thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2018; Tổ chức tuyên truyền các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an về đảm bảo an ninh trật tự<sup>32</sup>; phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền, ký cam kết đảm bảo an ninh, trật tự, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và phòng chống các hành vi sai phạm về pháo trong dịp Tết Nguyên đán<sup>33</sup>. An ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện cơ bản ổn định và đảm bảo bình yên, không có khiếu kiện đông người kéo dài, không xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội được kiểm chế và giảm so với các năm trước.

## **7. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực**

Tổng nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2018 từ các nguồn lực là 128.561,3 triệu đồng (gồm các nguồn vốn đầu tư đầu tư trực tiếp cho chương trình; vốn lồng ghép; vốn tín dụng; vốn doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ; vốn đóng góp của Nhân dân...) <sup>34</sup>.

---

<sup>31</sup> Hướng dẫn một số điều của Luật Dân quân tự vệ và Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật DQTV và Đề án xây dựng lực lượng DQTV tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2016 – 2020

<sup>32</sup> Trọng tâm đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ ANTV trong tình hình mới”, Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới”, Chỉ thị số 10/CT-BCA-V28 ngày 23/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an về “Tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Công an xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới”

<sup>33</sup> Kết đã phát được 6.000 tờ rơi và 400 tờ áp phích, tổ chức cho 12.451 hộ dân, 1.692 cán bộ, giáo viên và 8.538 học sinh ký cam kết.

<sup>34</sup> - Nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới 24.131 triệu đồng (Vốn đầu tư phát triển 19.961 triệu đồng; Vốn sự nghiệp 4.170 triệu đồng)

- Các nguồn vốn lồng ghép khác: 67.383,56 triệu đồng: Vốn Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững 25.893 triệu đồng (Vốn đầu tư phát triển: 19.628; Vốn sự nghiệp: 6.265 triệu đồng); Vốn cân đối ngân sách địa phương do tỉnh quản lý là 8.000 triệu đồng; Vốn ngân sách tỉnh thu từ sử dụng đất hỗ trợ dự án đầu tư xây dựng nông thôn mới là 4.000 triệu đồng; Vốn cân đối ngân sách địa phương tỉnh phân cấp cho huyện theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND là 8.402 triệu đồng; Vốn nguồn thu xổ số kiến thiết (Ngân sách huyện) là 300 triệu đồng; Vốn sự nghiệp có tính chất XDCB: 17.990 triệu đồng; Vốn hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó

## 8. Kết quả rà soát các tiêu chí

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 28/2/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc áp dụng một số tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. UBND huyện đã tiến hành rà soát kết quả trung bình đạt **8,3** tiêu chí/xã<sup>35</sup>.

## 9. Công tác chỉ đạo điểm

9.1. Chỉ đạo xã Văn An và Văn Mộng đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 và xã Hữu Lễ đạt chuẩn năm 2020

Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 30/01/2018 của UBND huyện về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Văn Quan năm 2018, kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 30/01/2018 của Ban Chỉ đạo về chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới xã Văn Mộng và các văn bản chỉ đạo khác, đồng thời chỉ đạo Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới huyện, Văn phòng Điều phối, các cơ quan chuyên môn phụ trách các tiêu chí, Ủy ban nhân dân xã Văn An, Văn Mộng, Hữu Lễ tổ chức triển khai thực các nội dung, chỉ tiêu, tiêu chí phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 và 2020.

Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và xã Văn An, Văn Mộng, Hữu Lễ căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công đã phối hợp tiến hành rà soát toàn bộ các tiêu chí theo văn bản hướng dẫn mới, có kế hoạch và phương án thực hiện đối với các nội dung, chỉ tiêu, tiêu chí chưa đạt, duy trì, củng cố các tiêu chí đã đạt. Kết quả như sau:

- Đối với xã Văn An là xã chưa hoàn thành năm 2017 chuyển sang năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện đã tiến hành kiểm điểm sâu sắc công tác lãnh đạo, chỉ đạo

---

khẩn trên địa bàn huyện theo Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ: 1.802,560 triệu đồng; Kinh phí hỗ trợ nâng cấp nhà văn hóa thôn và xây dựng sân thể thao cấp xã: 978 triệu đồng

- Vốn tín dụng: 40.488 triệu đồng.

- Kinh phí do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân đóng góp hỗ trợ xây dựng nhà ở, hồ rác, nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh: 142,786 triệu đồng

- Vốn đóng góp của Nhân dân: Nhân dân đóng góp tiền mặt được 2.432,907 triệu đồng; tham gia ngày công được 35.845 công; hiến đất được 18.130 m<sup>2</sup>.

<sup>35</sup> - Số tiêu chí đạt như sau: Tiêu chí (1) Quy hoạch và thực hiện quy hoạch: Có 23/23 xã, đạt tỷ lệ 100%; tiêu chí (2) Giao thông có 05/23 xã, đạt tỷ lệ 21,73%; tiêu chí (3) Thủy lợi có 13/23 xã, đạt tỷ lệ 56,52%; tiêu chí (4) Điện nông thôn có 19/23 xã đạt, đạt tỷ lệ 82,60%; tiêu chí (5) Trường học có 3/23 xã, đạt tỷ lệ 13,04%; tiêu chí (6) Cơ sở vật chất văn hoá có 03/23 xã, đạt tỷ lệ 13,04%; tiêu chí (7) Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn có 19/23 xã, đạt tỷ lệ 82,60%; tiêu chí (8) Thông tin và Truyền thông có 05/23 xã đạt 21,73%; tiêu chí (9) Nhà ở dân cư có 03/23 xã, đạt tỷ lệ 13,04%; tiêu chí (10) Thu nhập có 5/23 xã, đạt tỷ lệ 21,73%; tiêu chí (11) Hộ nghèo có 4/23 xã, đạt tỷ lệ 17,39%; tiêu chí (12) Lao động có việc làm có 23/23 xã, đạt tỷ lệ 100%; tiêu chí (13) Tổ chức sản xuất có 09/23 xã, đạt tỷ lệ 39,13%; tiêu chí (14) Giáo dục và đào tạo có 23/23 xã, đạt tỷ lệ 100%; tiêu chí (15) Y tế có 6/23 xã, đạt tỷ lệ 26,08%; tiêu chí (16) Văn hoá có 03/23 xã, đạt tỷ lệ 13,04% tiêu chí (17) Môi trường và an toàn thực phẩm có 3/23 xã, đạt tỷ lệ 13,04%; tiêu chí (18) Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật có 04/23 xã, đạt tỷ lệ 17,39%; tiêu chí (19) Quốc phòng và An ninh có 19/23 xã, đạt tỷ lệ 82,60%.

- Số xã đạt tiêu chí như sau: Số xã đạt 19 tiêu chí: 03 xã (Xuân Mai, Tràng Phái, Văn An). Số xã đạt 9 tiêu chí: 03 xã (Văn Mộng, Hữu Lễ, Tân Đoàn). Số xã đạt 8 tiêu chí: 02 xã (Yên Phúc, Việt Yên). Số xã đạt 7 tiêu chí: 05 xã (Đại An, Hòa Bình, Đồng Giáp, Vĩnh Lại, Chu Túc). Số xã đạt 6 tiêu chí: 7 xã (Tú Xuyên, Tràng Sơn, Trần Ninh, Phú Mỹ, Bình Phúc, Tràng Các, Song Giang). Số xã đạt 5 tiêu chí: 03 xã (Khánh Khê, Lương Năng, Tri Lễ).

những hạn chế yếu kém dẫn đến xã Văn An không về đích năm 2017; từ những hạn chế đó Ủy ban nhân dân đã quyết liệt trong chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã nâng cao trách nhiệm tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chí đã đạt, có kế hoạch, giải pháp thực hiện các tiêu chí chưa đạt năm 2017 ( tiêu chí số 5 Trường học và tiêu chí số 6 Cơ sở vật chất văn hóa), đồng thời chỉ đạo quyết liệt về tiêu chí số 13 hình thức tổ chức sản xuất, tiêu chí số 17 môi trường và an toàn thực phẩm, chú trọng tuyên truyền nâng cao ý thức người dân về công tác vệ sinh môi trường tạo cảnh quan đường làng ngõ xóm xanh, sạch, đẹp. Đến nay các tiêu chí đã hoàn thành và huyện đang hoàn thiện hồ sơ và đề trình tỉnh công nhận trong tháng 7/2018.

- Đối với xã Vân Mộng (xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2018)

Hiện nay đã đạt được 9 tiêu chí<sup>36</sup> còn 11 tiêu chí chưa đạt, hiện nay UBND huyện, các cơ quan đơn vị liên quan và UBND xã Vân Mộng đang tiến hành thực hiện các nội dung, chỉ tiêu, tiêu chí theo kế hoạch đề ra và dự kiến đến tháng 11/2018 xã sẽ cơ bản đạt được 19/19 tiêu chí và đủ điều kiện để tiến hành thẩm tra, thẩm định hoàn thành hồ sơ trình UBND tỉnh theo quy định.

- Xã Hữu Lễ (xã đặc biệt khó khăn phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2020)

Hiện nay đã đạt gồm 9 tiêu chí còn 10 tiêu chí chưa đạt<sup>37</sup>. Đối với các tiêu chí đã đạt, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phụ trách các tiêu chí, UBND xã Hữu Lễ, cần duy trì và củng cố tốt các tiêu chí, không để tụt các tiêu chí đã đạt. Đối với các tiêu chí chưa đạt tiếp tục đầu tư xây dựng một số hạng mục công trình và nâng tỷ lệ đạt của các tiêu chí; thực hiện tốt các Chương trình hỗ trợ Phát triển sản xuất; tổ chức tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật, mở các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn, xây dựng mô hình sản xuất từ kinh phí Nông thôn mới, chương trình 135 nhằm nâng cao trình độ sản xuất cho nông dân tiến tới nâng mức thu nhập từ sản xuất nông nghiệp.

9.2. Chỉ đạo xây dựng khu dân cư kiểu mẫu tại xã Xuân Mai và xã Tràng Phái

Thực hiện Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn, Phê duyệt Kế hoạch phân bổ vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018, theo đó năm 2018 huyện Văn Quan được phân bổ vốn hỗ trợ xây dựng “khu dân cư kiểu mẫu” tại xã Xuân Mai và Tràng Phái (200 triệu đồng/xã). Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định giao vốn thực hiện và có văn bản chỉ đạo thực hiện xây dựng “khu dân cư kiểu mẫu”, xã Xuân Mai chọn thôn Bản Coóng và xã Tràng Phái chọn xóm Còn Chang – thôn Khòn Riêng để tập

---

<sup>36</sup> Tiêu chí số 01 Quy hoạch; tiêu chí số 04 Điện; tiêu chí số 10 Thu nhập; tiêu chí số 11 Hộ nghèo; tiêu chí số 12 Tỷ lệ lao động có việc làm; tiêu chí số 13 Hình thức tổ chức sản xuất; tiêu chí số 14 Giáo dục và đào tạo; tiêu chí số 18 hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; tiêu chí số 19 Quốc phòng và an ninh.

<sup>37</sup> Các tiêu chí đã đạt Tiêu chí (1) Quy hoạch; tiêu chí (4) Điện nông thôn; tiêu chí (7) Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí (8) Thông tin và Truyền thông; tiêu chí (12) Lao động có việc làm; tiêu chí (13) Tổ chức sản xuất; tiêu chí (14) Giáo dục và Đào tạo; tiêu chí (15) Y tế; tiêu chí (19) Quốc phòng và An ninh. Các tiêu chí chưa đạt Tiêu chí (2) Giao thông; tiêu chí (3) Thủy lợi; tiêu chí (5) Trường học; tiêu chí (6) Cơ sở vật chất văn hóa ; tiêu chí (9) Nhà ở dân cư; tiêu chí (10) Thu nhập; tiêu chí (11) Hộ nghèo; tiêu chí (16) Văn Hóa; tiêu chí (17) Môi trường và an toàn thực phẩm; tiêu chí (18) Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

trung chỉ đạo xây dựng “khu dân cư kiểu mẫu” năm 2018. Hiện nay xã Tràng Phái và xã Xuân Mai đang thực hiện các nội dung được duyệt<sup>38</sup>.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Mặt đạt được**

Tổ chức bộ máy chỉ đạo, điều hành Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới thường xuyên được kiện toàn từ huyện đến xã, thôn. Tập chung chỉ đạo đúng trọng tâm, trọng điểm, các cơ quan, ban ngành đã chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở trong việc thực hiện các tiêu chí do đơn vị phụ trách đặc biệt là tại xã phân đấu về đích năm 2018 và xã đặc biệt khó khăn phân đấu đạt chuẩn năm 2020.

Công tác tổ chức tuyên truyền, tập huấn về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng Nông thôn mới tiếp tục được triển khai sâu rộng đến toàn thể hệ thống chính trị - xã hội và Nhân dân trên địa bàn huyện.

Các công trình cơ sở hạ tầng được đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và ưu tiên đối với xã phân đấu về đích năm 2018, xã đặc biệt khó khăn phân đấu cơ bản đạt năm 2020.

Năng lực điều hành và tổ chức triển khai thực hiện chương trình của Ban Quản lý dự án xã, ban phát triển thôn từng bước được nâng lên.

### **2. Khó khăn, vướng mắc**

Bên cạnh những mặt đã đạt được vẫn còn tồn tại những mặt hạn chế như: Trình độ và khả năng lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý nông thôn mới còn lúng túng chưa thật sự rõ nét, cán bộ phụ trách nông thôn mới cấp huyện và xã thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm do đó việc tham mưu, đề xuất của cán bộ chuyên môn về công tác xây dựng nông thôn mới còn hạn chế.

Hoạt động của Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện chưa thật sự hiệu quả, chưa tổ chức họp định kỳ đúng theo quy chế; các thành viên trong văn phòng thực hiện nhiệm vụ theo hình thức kiêm nhiệm; việc bám sát cơ sở chưa được thường xuyên; tham mưu cho Ban Chỉ đạo chưa được chủ động...

Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, các đoàn thể từ huyện đến cơ sở trong việc triển khai thực hiện chương trình nông thôn mới còn thiếu chủ động; việc hướng dẫn triển khai rà soát, đánh giá và thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới chưa được kịp thời

Công tác rà soát và xây dựng kế hoạch của các xã còn chung chung, chưa rõ mục tiêu cụ thể, chưa rõ nội dung thực hiện, chưa rõ giải pháp và thời gian hoàn thành.

Năng lực của một số nhà thầu thực hiện các công trình xây dựng cơ bản còn hạn chế, dẫn đến một số hạng mục công trình tiến độ thi công chậm không đúng kế hoạch đề ra.

---

<sup>38</sup> Chôn được 10 cột điện, hoàn thành việc xây 4 bể lọc và chôn 320 m ống dẫn nước thải sinh hoạt, hoàn thành việc trồng hoa 2 bên tuyến đường thôn, các hộ đang chỉnh trang lại các công trình phụ trợ và dự kiến hết tháng 7/2018 sẽ hoàn thành, trong tháng 7/2018 sẽ đổ bê tông khu công làng và tiến hành xây công, khi hoàn thành các hạng mục trên thì sẽ tiến hành đổ bê tông sân nhà văn hóa

Kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội trên địa bàn các xã còn nhiều khó khăn, phát triển sản xuất còn nhỏ lẻ, mang tính tự cung tự cấp, chưa thành sản phẩm hàng hóa, thiếu sức cạnh tranh; các hình thức tổ chức sản xuất và mô hình liên kết sản xuất chưa phát triển; việc định hướng trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đảm bảo phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu của địa phương còn túng túng, chưa phát huy được các sản phẩm thế mạnh của địa phương; tỷ lệ hộ nghèo còn cao, mức thu nhập của người dân thấp.

Nhu cầu nguồn lực đầu tư lớn, việc phân bổ nguồn vốn ngân sách hàng năm còn ít chưa đáp ứng được nhu cầu; việc huy động nguồn lực trong nhân dân còn hạn chế.

Một số ít cấp ủy, chính quyền xã chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, một số khó khăn vướng mắc tại cơ sở xã chưa được quan tâm chỉ đạo tháo gỡ kịp thời; chưa quan tâm thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia thực hiện chương trình xây dựng NTM nên còn có tính trông chờ ỉ lại vào sự hỗ trợ của cấp trên, chưa chủ động tổ chức thực hiện.

Các xã và một số cơ quan chưa tuân thủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định nên ảnh hưởng đến công tác tổng hợp và chất lượng của các văn bản.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018**

#### **I. MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu chung: Phân đầu có thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó có xã Văn An chưa hoàn thành của năm 2017); phân đầu tăng bình quân 1,5 tiêu chí/xã (đến cuối năm đạt trung bình 9,5 tiêu chí/xã), trong đó: Các xã điểm giai đoạn 2016 - 2020 phân đầu tăng từ 3 tiêu chí trở lên; các xã còn lại phân đầu tăng từ 1 tiêu chí trở lên; tiếp tục giữ vững, củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí các xã đã đạt chuẩn NTM (Xuân Mai, Tràng Phái).

2. Mục tiêu cụ thể: Tiếp tục huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình xây dựng NTM theo đúng kế hoạch, lộ trình đã đề ra. Cụ thể phân đầu đạt các chỉ tiêu, tiêu chí cụ thể tại các xã Văn Mộng, Văn An, các xã phân đầu về đích năm 2019, 2020, các xã đã đạt chuẩn năm 2015, 2016 và các xã khác đều có chỉ tiêu rõ ràng<sup>39</sup>.

---

<sup>39</sup> Xã Văn Mộng: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện để phân đầu chậm nhất 30/11/2018 đạt thêm các tiêu chí 2,3,5,6,7,8,9,15,16,17; duy trì, nâng cao và hoàn thiện hồ sơ các tiêu chí số 1,4,10,11,12,13,14,18,19 phục vụ cho công tác thẩm tra, thẩm định.

Xã Văn An: Hoàn thiện hồ sơ 19/19 tiêu chí trong tháng 7/2018 và trình UBND tỉnh xem xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

Đối với các xã phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020: Xã Yên Phúc phân đầu đạt tiêu chí 2,3,19; xã Tân Đoàn phân đầu đạt tiêu chí 2,5,7 để đến năm 2019 đạt xã NTM; xã Hữu Lễ phân đầu đạt tiêu chí 3,5,6,18 và xã Việt Yên phân đầu đạt tiêu chí 2,13,18 để đến 2020 đạt xã NTM.

Đối với các xã còn lại: Trong năm mỗi xã phân đầu đạt thêm 1 tiêu chí trở lên và nâng tỷ lệ % các chỉ tiêu thuộc các tiêu chí.

Xã Xuân Mai, Tràng Phái: Duy trì, củng cố và giữ vững 19 tiêu chí đã đạt chuẩn và triển khai xây dựng mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả, phát triển sản phẩm chủ lực theo đúng tinh thần kế hoạch tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung xây dựng khu dân cư kiểu mẫu đã được chỉ đạo thực hiện.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Các nhiệm vụ trọng tâm**

#### **1.1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp để đảm bảo chỉ đạo đồng bộ, kịp thời và có hiệu quả. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến xã tiếp tục đẩy mạnh phối hợp thực hiện các chỉ tiêu xây dựng Nông thôn mới theo sự phân công. Thành viên Ban Chỉ đạo cấp huyện, xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện theo địa bàn và tiêu chí đã được phân công. Tiếp tục thực hiện tốt công tác chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện Chương trình xây dựng MTQG xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn huyện.

#### **1.2. Công tác đào tạo tập huấn và tuyên truyền**

Tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia đào tạo, tập huấn nghiệp vụ theo kế hoạch, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động cho cán bộ làm công tác xây dựng Nông thôn mới các cấp.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập trung tuyên truyền sâu rộng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặc biệt là người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, nội dung, trách nhiệm của người dân tham gia thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới; các cấp ủy Đảng, chính quyền chủ động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới tại đơn vị xã mình phụ trách. Tăng thời lượng phát sóng, truyền thanh và các tin bài về xây dựng Nông thôn mới nhằm đưa thông tin kịp thời đến người dân.

#### **1.3. Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu**

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng các cơ sở hạ tầng đã được đầu tư xây dựng, đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch và chất lượng công trình. Đặc biệt tại các xã điểm, xã phấn đấu đạt Nông thôn mới năm 2018 và xã đặc biệt khó khăn phấn đấu đạt chuẩn năm 2020.

#### **1.4. Công tác hỗ trợ phát triển sản xuất**

Tiếp tục chỉ đạo đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất, mở rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, nhân rộng các mô hình trên địa bàn toàn huyện; khuyến khích đẩy mạnh việc hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông thôn. Tập trung chỉ đạo xây dựng các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất tại các xã, đảm bảo mô hình phát triển tốt có hiệu quả, theo quy hoạch, đảm bảo đầu ra từ đó có thể từng bước nhân rộng mô hình để chuyển đổi cơ cấu sản xuất, tăng thu nhập cho Nhân dân ở nông thôn.

#### **1.5. Công tác huy động các nguồn lực**

Tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực từ Trung ương, tỉnh và các tổ chức kinh tế - xã hội; thực hiện tốt việc lồng ghép các chương trình dự án triển khai trên địa bàn; huy động tối đa nguồn lực của huyện, xã để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; tiếp tục huy động sự đóng góp của Nhân dân, các doanh nghiệp để đầu tư xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện đạt mục tiêu đã đề ra.

### **2. Giải pháp**

Ban Chỉ đạo huyện: Chỉ đạo toàn diện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã, tập trung chỉ đạo tại xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 và các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; chỉ đạo các phòng, ban, ngành phụ trách các tiêu chí xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung được phụ trách; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện chương trình tại các xã, đặc biệt là các xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2018 và các xã phấn đấu đạt chuẩn giai đoạn 2016 - 2020.

Các phòng, ban, ngành phụ trách các tiêu chí: Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phân công nhiệm vụ các cơ quan phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện Văn Quan. Các cơ quan cần chủ động bám sát kế hoạch, phương án thực hiện các nội dung, chỉ tiêu, tiêu chí đã được phân công; nắm bắt được tiến độ thực hiện các nội dung, chỉ tiêu, tiêu chí do đơn vị phụ trách; chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp thực hiện, kịp thời có ý kiến về những khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện; hàng tháng, quý, năm thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về Văn phòng Điều phối NTM huyện để kịp thời tham mưu chỉ đạo các nội dung.

Đối với các xã: Bám sát kế hoạch thực hiện, thường xuyên rà soát chính xác mức độ hoàn thành từng tiêu chí; tổ chức kiểm điểm đánh giá các nội dung, chỉ tiêu, tiêu chí thực hiện trong năm, kiểm điểm trách nhiệm BCĐ, BQL và cán bộ được giao phụ trách các nội dung và có giải pháp thực hiện theo kế hoạch; kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để có giải pháp tháo gỡ và đạt được chỉ tiêu theo kế hoạch; thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về Văn phòng Điều phối NTM huyện.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của UBND huyện Văn Quan./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- C, PCVP HĐND&UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Ban Chỉ đạo CTMTQG XDNTM huyện;
- Văn phòng Điều phối NTM huyện;
- Lưu: VT, HS ký họp

(Đã ký)

**Hoàng Văn Quân**